

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 11-6-2018

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2. Ông Phạm Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1359/2017/TLST-HNGĐ ngày 24-11-2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09-4-2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27-4-2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23-5-2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tô Thị Thanh N, sinh năm: 1992

Địa chỉ: F1/70H ấp 6, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. (Chị N có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Anh Lê P, sinh năm: 1989

Địa chỉ: F1/70H ấp 6, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. (Anh P có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 07-11-2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm - Nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N trình bày:

Chị và anh Lê P bắt đầu chung sống từ năm 2016, do tự tìm hiểu, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 21-11-2016. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống cũng bình thường, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn hòa hợp, anh P hay thể hiện sự gia trưởng dẫn đến chị bị trầm cảm. Từ tháng 9 năm 2017 cho đến nay chị và anh P sống ly thân nên tâm lý chị dần hồi phục. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng khó hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê P.

Về con chung, chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, chị và anh Phú tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04-12-2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm – Bị đơn anh Lê P trình bày:

Anh và chị Tô Thị Thanh N bắt đầu chung sống từ năm 2016, do tự tìm hiểu, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 21-11-2016. Từ khi chung sống cho đến nay mặc dù vợ chồng có xảy ra tranh cãi nhưng mâu thuẫn không đến mức trầm trọng cũng như anh không có lỗi dẫn đến việc phải ly hôn. Nay anh nhận thấy còn thương vợ rất nhiều nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung, anh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, anh và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, anh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày, tranh luận của các bên đương sự thì xét thấy thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Lê P. Anh P có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về hôn nhân: Theo giấy chứng nhận kết hôn số 194 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 21-11-2016 có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh P là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, chị N xác định giữa chị và anh P phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Từ cuối năm 2017 cho đến nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn và sống ly thân từ đó cho đến nay. Vì vậy, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh P.

[5] Còn anh Phú cho rằng vợ chồng vẫn sống hạnh phúc, anh vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

[6] Theo kết quả trả lời xác minh Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh về tình trạng hôn nhân thì trong quá trình chung sống giữa chị N và anh P không có xảy ra tình trạng bạo lực gia đình nhưng giữa đôi bên cũng có nhiều mâu thuẫn, anh P hay thể hiện tính gia trưởng đối với chị N. Tại phiên tòa, anh P không đồng ý ly hôn, nguyện vọng được đoàn tụ nhưng anh P không đưa ra được phương cách nào thuyết phục để hai bên hòa giải đoàn tụ với nhau; còn chị N vẫn cương quyết ly hôn, chị cho rằng chị đã bị trầm cảm quá lâu. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị N và anh P đã không đạt được, do đó, chị N yêu cầu ly hôn đối với anh P là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[7] Về con chung: Chị N và anh P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về tài sản chung: Chị N và anh P yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[9] Về nợ chung: Chị N và anh P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[11] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 9, Điều 51 và Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N đối với bị đơn anh Lê P về việc tranh chấp ly hôn.

1.1 Về hôn nhân: Chị Tô Thị Thanh N được ly hôn với anh Lê P. Quan hệ hôn nhân giữa chị Tô Thị Thanh N và anh Lê P chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 194 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 21-11-2016 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Về con chung: Chị Tô Thị Thanh N và anh Lê P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3 Về tài sản chung: Chị Tô Thị Thanh N và anh Lê P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Chị Tô Thị Thanh N và anh Lê P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà chị N đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0030819 ngày 17-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Chị Nhã đã nộp đầy đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Tô Thị Thanh N và bị đơn anh Lê P có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hồng Cẩm